

Số: 124/QĐ-CTK

Thái Bình, ngày 08 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành phương án điều tra thu nhập bình quân
chia theo huyện, thành phố tỉnh Thái Bình

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ quyết định số 220/QĐ-TCTK ngày 02 tháng 4 năm 2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh Thái Bình;

Căn cứ công văn số 739/TCTK-XHMT ngày 25/7/2018 của Tổng cục Thống kê về thẩm định phương án điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn huyện, thành phố tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Bình về điều tra thu nhập bình quân đầu người chia theo huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thống kê Dân số - Văn xã,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Phương án điều tra thu nhập bình quân đầu người chia theo huyện, thành phố tỉnh Thái Bình năm 2018.

Điều 2. Giao cho Phòng Thống kê Dân số - Văn xã Xây dựng Kế hoạch tiến hành điều tra và tổ chức thực hiện cuộc điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2018 theo đúng nội dung phương án đã quy định.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Thống kê Dân số - Văn xã, Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Noi nhận:

- Vụ XHMT- TCTK (báo cáo);
- Như điều 3 (thực hiện);
- Lưu VT, DSVX.



Thái Bình, ngày 08 tháng 8 năm 2018

PHƯƠNG ÁN

Điều tra thu nhập bình quân đầu người

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 116/QĐ-CTK,
ngày 8 tháng 8 năm 2018 của Cục trưởng Cục Thống kê Thái Bình)

1. Mục đích, yêu cầu điều tra

1.1. Mục đích

Thu thập thông tin về thu nhập bình quân đầu người của địa phương phục vụ đánh giá việc thực hiện Chiến lược toàn diện về tăng trưởng và xóa đói giảm nghèo; góp phần đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội hàng năm của địa phương và làm căn cứ để xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội cũng như các kế hoạch sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Đặc biệt là thông tin rất cần thiết cho các nhà đầu tư mới đang tìm kiếm cơ hội đầu tư tại địa phương.

1.2. Yêu cầu

Thu thập, tổng hợp và công bố số liệu về thu nhập bình quân đầu người theo huyện, thành phố tỉnh Thái Bình năm 2018 đảm bảo có độ tin cậy cao.

2. Đối tượng, đơn vị và phạm vi điều tra

2.1. Đối tượng điều tra

Là hộ dân cư và các thành viên của hộ dân cư.

2.2. Đơn vị điều tra

Là hộ dân cư được chọn mẫu điều tra.

2.3. Phạm vi điều tra

Điều tra trên tất cả các huyện, thành phố trong tỉnh.

3. Thời điểm, thời kỳ và thời gian điều tra

3.1. Thời điểm, thời kỳ:

Cuộc điều tra được tiến hành trong 01 kỳ, vào tháng 10 hàng năm

3.2. Thời gian điều tra:

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn là 1 tháng

4. Nội dung điều tra

Thu thập thông tin để tính toán thu nhập bình quân đầu người bao gồm:

- Số lượng thành viên hộ có đến thời điểm điều tra;
- Thu nhập từ tiền công, tiền lương của các thành viên hộ;
- Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ;
 - + Tổng thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - + Chi phí sản xuất kinh doanh

- Thu khác tính vào thu nhập của hộ (Thu không phải từ tiền lương, tiền công và từ sản xuất kinh doanh của hộ)

5. Phiếu điều tra và các bảng danh mục

5.1. Phiếu điều tra

Phiếu số 01-PVH/TN - Phiếu thu thập thông tin về thu nhập của hộ.

5.2. Các bảng Danh mục áp dụng cho điều tra

- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007, ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg, ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 337/QĐ-BKH, ngày 10/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, về việc quy định nội dung hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

- Danh mục Dân tộc, ban hành kèm theo Quyết định số: 1019/QĐ-TCTK, ngày 12/11/2008 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

- Danh mục các đơn vị hành chính, ban hành kèm theo Quyết định số: 124/2004/QĐ-TTg, ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ, được cập nhật theo danh sách các đơn vị hành chính cấp xã.

6. Loại điều tra và phương pháp thu thập số liệu

6.1. Loại điều tra: Là cuộc điều tra chọn mẫu với các thông tin về mẫu như sau:

6.1.1. Cỡ mẫu và cách chọn mẫu

Toàn tỉnh chọn 1425 hộ, trên 95 địa bàn của 30% số xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

Bước 1. Chọn xã điều tra:

- Mỗi huyện, thành phố sắp xếp danh sách toàn bộ các xã, phường, thị trấn theo thứ tự các đơn vị hành chính cấp xã (Danh mục các đơn vị hành chính hiện hành)

- Chọn mẫu xã theo phương pháp ngẫu nhiên hệ thống

Bước 2. Chọn địa bàn điều tra.

- Mỗi xã, phường, thị trấn sắp xếp danh sách toàn bộ các địa bàn (là thôn/xóm/bản/phố) theo trật tự địa lý từ Bắc xuống Nam, Đông sang Tây.

- Chọn ngẫu nhiên 1 địa bàn (thôn/xóm/bản/phố)

Bước 3. Chọn hộ điều tra.

- Mỗi địa bàn sắp xếp danh sách toàn bộ các hộ dân cư theo trật tự địa lý từ Bắc xuống Nam, Đông sang Tây.
- Chọn 15 hộ, theo nguyên tắc ngẫu nhiên hệ thống.

6.1.2. Phân bổ mẫu

a) Các năm điều tra

- Các xã/phường/thị trấn mẫu được chọn thay đổi luân phiên sau 05 năm;
- Các địa bàn mẫu được luân phiên thay đổi, mỗi năm thay đổi 50% số địa bàn mới trong xã/phường/thị trấn.
- Các hộ điều tra mẫu được thay đổi theo địa bàn.

b) Trong năm điều tra

- Trong năm điều tra 01 kỳ vào tháng 10; thực hiện thu thập thông tin ở 1425 hộ, của 95 địa bàn thuộc xã, phường, thị trấn của tất cả các huyện, thành phố.

6.2. Phương pháp thu thập số liệu

Cuộc điều tra thu nhập hộ gia đình áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên đến gặp chủ hộ và các thành viên trong hộ có liên quan để phỏng vấn, tính toán các chỉ tiêu thu, chi trong sản xuất, kinh doanh của hộ và ghi vào phiếu điều tra.

7. Tổng hợp và biểu đầu ra

Cục Thống kê chịu trách nhiệm nhận tin, tổng hợp kết quả điều tra; thiết kế biểu đầu ra phù hợp, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin. Trong đó có các chỉ tiêu đầu ra chủ yếu cho toàn tỉnh và các huyện, thành phố.

7.1. Hệ biểu tổng hợp

- Thu nhập bình quân đầu người 1 tháng trên đơn vị hành chính (tỉnh, huyện)
- Thu nhập bình quân đầu người 1 tháng khu vực thành thị
- Thu nhập bình quân đầu người 1 tháng khu vực nông thôn

7.2. Công bố kết quả

Kết quả điều tra được công bố vào tháng 12 hàng năm dưới dạng báo cáo, ấn phẩm và trên trang web của Cục Thống kê Thái Bình.

8. Kế hoạch tiến hành

8.1. Lộ trình thực hiện

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng phương án điều tra trình Tổng cục Thông kê thẩm định theo luật định.	Tháng 6/2018
2	Ban hành Quyết định và Phương án điều tra	Tháng 7/2018
3	Lập dự toán kinh phí điều tra trình UBND tỉnh duyệt, Sở Tài chính thẩm định theo quy định.	Tháng 8/2018
4	Xây dựng tài liệu điều tra	Tháng 6, 7 hàng năm bổ sung, sửa đổi
5	Thiết kế và chọn mẫu (Bao gồm cả rà soát, cập nhật dàn mẫu) In, phân phối phiếu, tài liệu điều tra	Tháng 8/2018
6	Tập huấn nghiệp vụ điều tra	Tháng 9 hàng năm
7	Điều tra tại địa bàn	Tháng 10 hàng năm.
8	Tổ chức phúc tra, nhập tin	Tháng 11 hàng năm.
9	Xử lý số liệu cả năm, công bố kết quả điều tra	Tháng 12 hàng năm

8.2. Tổ chức chỉ đạo thực hiện

8.2.1. Tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng điều tra

- Số lượng điều tra viên và tổ trưởng cần tuyển dụng: Căn cứ vào khối lượng công việc, chỉ tiêu điều tra và số lượng đơn vị điều tra, cuộc điều tra này cần sử dụng 45 điều tra viên và 15 tổ trưởng điều tra. Trong đó mỗi tổ trưởng phụ trách 3 điều tra viên.

- Đối tượng tuyển dụng làm điều tra viên và tổ trưởng:

Là người có đầy đủ điều kiện về: sức khoẻ, trình độ nghiệp vụ, kinh nghiệm điều tra, tinh thần trách nhiệm.

- Nhiệm vụ của điều tra viên:

+ Phải được tập huấn, nắm chắc nghiệp vụ điều tra, danh sách các hộ điều tra được phân công;

+ Trực tiếp đến các hộ được phân công, thu thập thông tin theo yêu cầu của phiếu điều tra.

- Nhiệm vụ của tổ trưởng điều tra:

+ Có trách nhiệm tổ chức, thực hiện toàn bộ công việc điều tra tại những địa bàn được phân công phụ trách;

+ Kiểm tra, nghiệm thu toàn bộ phiếu điều tra của các điều tra viên thuộc phạm vi phụ trách của tổ trưởng.

8.2.2. Giám sát viên

Là người có trình độ nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao và có kinh nghiệm trong kiểm tra, giám sát công tác điều tra thu thập thông tin.

Cuộc điều tra này, giám sát viên được sử dụng là cán bộ ngành thống kê cấp tỉnh.

8.2.3. Tập huấn nghiệp vụ điều tra

Trước khi tiến hành điều tra phải tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho toàn bộ điều tra viên, tổ trưởng và giám sát viên.

Do quy mô và tính chất của cuộc điều tra, toàn tỉnh mở một lớp tập huấn nghiệp vụ cấp tỉnh. Thời gian tập huấn 2 đến 3 ngày trước thời gian điều tra.

8.2.4. Triển khai thu thập thông tin

Điều tra viên thu thập thông tin tại các hộ điều tra từ ngày 01/10 đến 30/10/2018

8.2.5. Giám sát điều tra

Trong thời gian thu thập thông tin tại hộ, lực lượng giám sát viên cấp tỉnh, cấp huyện phải thường xuyên bám sát địa bàn để kiểm tra, giám sát, hướng dẫn điều tra viên (khi cần) thực hiện đúng quy trình điều tra.

8.2.6. Phúc tra

Chọn ngẫu nhiên 10% số hộ điều tra để tổ chức phúc tra. Trên cơ sở đó đánh giá chất lượng cũng như làm căn cứ để xử lý sai sót thông tin trong quá trình điều tra.

Lực lượng giám sát viên cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện phúc tra theo quy định.

8.2.7. Nghiệm thu phiếu điều tra

- Nghiệm thu cấp huyện: do Chi cục thống kê huyện, thành phố nghiệm thu toàn bộ phiếu điều tra thuộc địa bàn phụ trách.

- Nghiệm thu cấp tỉnh: do Cục thống kê (các giám sát viên cấp tỉnh) nghiệm thu toàn bộ phiếu điều tra toàn tỉnh.

- Thời gian nghiệm thu:

Cấp huyện nghiệm thu: Từ 01/11 đến 5/11

Cấp tỉnh nghiệm thu: Từ 6/11 đến 10/11

8.2.8. Nhập tin, xử lý số liệu và công bố kết quả điều tra

- Nhập tin

Các phiếu sau khi nghiệm thu, đánh mã sẽ được nhập tin và tổng hợp tại cơ quan Cục Thống kê;

Thời gian nhập tin đến hết tháng 11/2018.

- Xử lý số liệu: tháng 12

- Báo cáo kết quả điều tra về UBND tỉnh và Tổng cục Thống kê, công bố số liệu vào tháng 12.

9. Kinh phí

Kinh phí điều tra do ngân sách địa phương tỉnh cấp, đảm bảo cho mọi hoạt động được quy định trong phuong án này.

Việc sử dụng kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính (về Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia).

Kinh phí điều tra phải được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, đúng định mức, tiết kiệm và hiệu quả./.

